

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày: 19 - 5 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;
2. Ông Quách Xuân Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nhiếp Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020, đối với bị cáo:

+ **Nguyễn Văn P** - sinh năm 1971; nơi cư trú: Thôn CV, xã LT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr và bà Nguyễn Thị M; có vợ: Mai Thị H và 03 con; con lớn sinh năm 1995; con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ, tạm giam: không. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Ngô Đăng P1 - sinh năm 1967; có mặt.
2. Bà Nguyễn Thị U - sinh năm 1974; có mặt.

Cùng nơi cư trú: Thôn LC, xã LT, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Mai Văn B - sinh năm 1956; nơi cư trú: Thôn CV, xã LT, huyện TL, tỉnh Hà Nam. Có mặt

2. Chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn CV, xã LT, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Ngô Đăng C - sinh năm 1995; có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn B1 - sinh năm 1974; vắng mặt

Cùng nơi cư trú: Thôn LC, xã LT, huyện TL, tỉnh Hà Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26/8/2019, sau khi ăn cơm tối ở nhà chú họ ở thôn CV, xã LT, huyện TL, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn P điều khiển xe máy điện nhãn hiệu S8M133 chở Mai Văn đến nhà bạn của P ở thôn LC, xã LT, huyện TL, tỉnh Hà Nam để uống bia, song do không gặp nên cả hai quay về. Do nhiều lần đi qua khu vực cánh đồng Dầm thuộc địa phận thôn Lau Cháy, xã Liêm Thuận, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam nên Nguyễn Văn P biết gia đình ông Ngô Đăng P1 - sinh năm 1967, trú tại thôn LC, xã LT, huyện TL, tỉnh Hà Nam thường xuyên buộc Trâu qua đêm ở dây hàng cây bạch đàn khu vực bờ mương thuộc cánh đồng Dầm cách nhà ông P1 khoảng 300m nên nảy sinh ý định lấy trộm Trâu của gia đình ông P1 mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, P liền điều khiển xe máy điện chở B đi đến khu vực buộc trâu của gia đình ông P1, đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày khi đến khu vực cánh đồng dầm, P dừng xe, rọi đèn xe máy điện thì phát hiện 02 con Trâu đang buộc ở dây hàng cây bạch đàn ở bờ mương, P liền xuống xe bảo B đứng trên đường khu vực cánh đồng Dầm, rọi đèn xe máy điện soi cho P, còn P đi bộ một mình xuống vị trí đang buộc Trâu cách vị trí B đứng khoảng 07m. Đến nơi, thấy 02 con Trâu đang được buộc bằng dây thừng ở cọc gỗ cắm xuống đất, P liền dùng tay nhỏ cọc gỗ buộc một con Trâu lên rồi dắt con Trâu đi theo bờ mương lên chỗ B đang đứng và bảo B dắt xe đạp điện đi trước để soi đèn cho P, còn P dắt Trâu đi theo phía sau, đi được một đoạn thì cả hai dắt con Trâu rẽ qua mương nước lên đường bê tông đi về phía thôn Chằm Vải, xã Liêm Thuận.

Do cảnh giác sợ bị mất Trâu nên trước đó, khoảng 23 giờ ngày 26/8/2019, ông P1 điều khiển xe đạp ra cánh đồng Dầm, dựng xe đạp cách vị trí ông buộc hai con Trâu khoảng 10m rồi nấp sau một ngôi mộ để rình, phát hiện có người dắt trộm Trâu, dắt lên đường bê tông đi về phía thôn Chằm Vải, xã Liêm Thuận, ông P1 chạy bộ ra chỗ dựng xe đạp, điều khiển xe đạp đi từ đường đồng lên đường bê tông sau đó chặn đầu, xông vào giữ, vật nhau với P, đồng thời hô hoán gọi vợ là bà Nguyễn Thị U đang ngủ ở lều cách chỗ buộc Trâu khoảng 100m đến hỗ trợ, sau đó, bà U gọi điện thoại báo con trai là anh Ngô Đăng C, trong lúc giằng co ông P1 cầm một đoạn gậy gỗ vụt trúng đầu P, thấy vậy B để xe đạp điện lại bỏ chạy. Sau khi nhận được điện thoại của bà U, anh C đã gọi điện thoại trình báo lực lượng Công an xã Liêm Thuận. Một lúc sau, lực lượng Công an xã Liêm Thuận đến hiện trường đưa P cùng các vật chứng thu giữ về trụ sở UBND

xã Liêm Thuận lập biên bản, sau đó bàn giao cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm tiếp nhận giải quyết theo thẩm quyền.

*** Vật chứng thu giữ:**

Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm thu giữ: 01 (một) quần sooc màu trắng kẻ ca rô.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã thu giữ: 01 (một) xe máy điện màu đỏ đen, nhãn hiệu S8 M133; 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu FORME; 01 (một) con Trâu màu lông vàng đen, có chiều dài 130cm, cao 104cm, nặng 210kg.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 109/KL – HĐĐGTS ngày 09/9/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thanh Liêm kết luận: Giá của con Trâu vào thời điểm ngày 26/8/2019 là 22.400.000 đồng (Hai mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

*** Về xử lý vật chứng:** Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 (một) con Trâu là tài sản hợp pháp của gia đình ông Ngô Đăng P1.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSTL ngày 25/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự - Xử phạt Nguyễn Văn P từ 12 đến 18 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định, đồng thời đề xuất hướng xử lý vật chứng.

- Bị hại: ông P1 có ý kiến con Trâu mà bị cáo trộm của gia đình ông đã được Cơ quan CSĐT- Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại cho gia đình ông mua năm 2018 với giá khoảng 18.000.000 đ. Con Trâu là tài sản của vợ chồng ông nay ông đề nghị Hội đồng xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo cao hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị cụ thể phạt bị cáo mức án ba năm tù.

Bà U có ý kiến bà là vợ ông P1 và nhất trí với ý kiến của ông P1.

- Bị cáo Nguyễn Văn P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông B có ý kiến giữa ông và bị cáo có quan hệ họ hàng. Tối ngày 26/8/2019 bị cáo P và ông cùng đi uống bia về, trên đường về P đã xuống đất trộm Trâu của nhà ông P1. Mặc dù, ông không trực tiếp xuống đất Trâu nhưng có đứng rọi đèn cho P thực hiện hành vi đất Trâu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Do biết gia đình ông Ngô Đăng P1 thường xuyên buộc Trâu qua đêm ở hàng cây bạch đàn thuộc khu vực bờ mương, cánh đồng Dầm thuộc địa phận thôn Lau Chảy, xã Liêm Thuận, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam nên Nguyễn Văn P nảy sinh ý định dắt trộm con Trâu. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 26/8/2019, P điều khiển xe máy điện chở Mai Văn B đến khu vực cánh đồng Dầm, bảo B dọi đèn xe máy điện rồi một mình lén lút đi đến vị trí buộc Trâu, rút cọc gỗ buộc con Trâu lên khỏi mặt đất, dắt trộm ra chỗ B đang đứng, sau đó B dắt xe máy điện đi trước để soi đường còn P dắt Trâu đi theo sau lên đường bê tông đi về phía thôn Lau Chảy, xã Liêm Thuận, huyện Thanh Liêm thì bị ông P1 phát hiện, giữ P lại còn B bỏ chạy, sau đó gia đình ông P1 trình báo cơ quan Công an. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn P đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà quyền này được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên hai triệu đồng và dưới năm mươi triệu đồng. Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Nguyễn Văn P là người trực tiếp khởi xướng, thực hiện hành vi dắt trộm Trâu nên giữ vai trò thứ nhất, Mai Văn B là người tiếp thu ý chí, dùng đèn xe máy điện để rọi cho P thực

hiện hành vi phạm tội nên đồng phạm, giữ vai trò thứ hai trong vụ án. Tuy nhiên do có nghi ngờ về năng lực trách nhiệm hình sự của Mai Văn B, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung ương giám định tình trạng tâm thần của bị can Mai Văn B song chưa có kết luận giám định. Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị can đối với Mai Văn B, xử lý sau là có căn cứ.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Hội đồng xét xử xét: Cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo trở thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Ngô Đăng P1 đã nhận lại con Trâu và không yêu cầu Nguyễn Văn P phải bồi thường; nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra xác định 01 con Trâu là tài sản hợp pháp của ông Ngô Đăng P1; Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật.

- Đối với 01 xe máy điện S8M133 là tài sản hợp pháp của con gái P là chị Nguyễn Thị N - sinh năm 1998, trú tại thôn CV, xã LT, huyện TL, tỉnh Hà Nam, chị N không biết P sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, cần trả lại cho chị Nguyễn Thị N;

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu FORME là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn P không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho Nguyễn Văn P;

- Đối với 01 quần sooc thu giữ của Nguyễn Văn P do không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] các vấn đề khác: Đối với hành vi dùng gậy gỗ vọt nhiều nhát trúng vào đầu, mặt Nguyễn Văn P gây thương tích của ông Ngô Đăng P1, quá trình điều tra P không có đề nghị gì và kiên quyết từ chối giám định tỷ lệ thương tích, vì vậy cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với ông P1 về hành vi Cố ý gây thương tích do vượt quá mức cần thiết khi bắt giữ người phạm tội.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Xử lý vật chứng:

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị N sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn CV, xã LT, huyện TL, tỉnh Hà Nam 01 xe máy điện S8M133.
- Trả lại cho Nguyễn Văn P 01 điện thoại di động, nhãn hiệu FORME.
- Tịch thu tiêu hủy 01 quần sooc thu giữ của Nguyễn Văn P.

(Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/3/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm).

4. Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh